

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số... 1219... ngày... 28/15/2026	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC.....	
Phòng.....	
Sao.....	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 10-PT25/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH SX THƯƠNG MẠI PHƯƠNG TRANG
Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN.03, ô số 15.1, CCN Phạm Ngũ Lão – Nghĩa Dân, Xã Nghĩa Dân, Tỉnh Hưng Yên.
Điện thoại: 0934.369.333
Mã số doanh nghiệp: 0901186014
Ngày cấp: Đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 04 năm 2025
Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở tài chính Hưng Yên.
Số giấy chứng nhận an toàn vệ sinh Thực phẩm: Chứng nhận đánh giá và xác nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 22000:2018 số: W2727F ngày 03/02/2026. Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận WCERT.

II. Thông tin về sản phẩm:

- Tên sản phẩm: PHƯƠNG TRANG - NƯỚC MẮM CÁ CƠM 25**
- Thành phần:** Nước mắm cốt cá cơm nguyên chất loại 1 - 15⁰N (> 99%),
Chất điều vị: INS635; INS950.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

Ngày sản xuất: in trên nhãn, nắp hoặc thân chai
Hạ sử dụng: 18 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

- Quy cách đóng gói: Đóng chai thủy tinh, chai nhựa, can nhựa. Thể tích 500ml, 750ml, 1000 ml, 2000 ml, 5000 ml..., bên ngoài là hộp giấy hoặc đóng với thể tích và quy cách khác tùy theo yêu cầu của khách hàng.

- Chất liệu bao bì:

+ Chai thủy tinh đạt theo QCVN 12-4:2015/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm được ban hành kèm theo Thông tư số 35/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

+ Can nhựa, chai nhựa đạt theo QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bao bì và các vật liệu tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm được ban hành theo Thông tư số 34/2011/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất thực phẩm (Trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm nhãn sản phẩm)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty TNHH SX Thương mại Phương Trang cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Theo TCVN 5107:2018 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/F11 Thủy sản và sản phẩm thủy sản biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

- Theo QCVN 8-2:2011/ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ y tế ban hành ngày 06 tháng 9 năm 2024 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

- Thông tư 29/2023/TT-BYT ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ y tế về hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.

- Theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ban hành ngày 23/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

- Theo Nghị định số 15/2018/NĐ- CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

1. Các chỉ tiêu cảm quan

- Màu sắc: Màu nâu vàng, đặc trưng cho sản phẩm.
- Mùi vị: Thơm, đặc trưng cho sản phẩm, không có vị mùi lạ.
- Trạng thái: Dạng lỏng, đồng nhất, không có tạp chất.

2. Chỉ tiêu hóa học của nước mắm:

- Các chỉ tiêu chất lượng đạt theo tiêu chuẩn sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quy định
1	Hàm lượng Nitơ tổng số	g/l	≥ 15
2	Hàm lượng Nitơ acid amin (tính theo Nitơ tổng số)	%	≥ 50
3	Hàm lượng Nitơ amoniac (tính theo Nitơ tổng số)	%	≤ 30
4	Hàm lượng muối (tính theo NaCl)	g/l	≥ 200

- Bảng giá trị thành phần dinh dưỡng tính trung bình trong 100ml sản phẩm:

TT	Thành phần	Đơn vị tính	Giá trị dinh dưỡng
1	Năng lượng (Energy)	kcal/100ml	30.8 - 58
2	Chất đạm (Protein)	g/100ml	7.2 - 13.5
3	Carbohydrate	g/100ml	0.46 - 0.8
4	Chất béo (Fat)	g/100ml	≤ 0.01
5	Natri (Sodium)	mg/100ml	6596 - 12077

3. Giới hạn kim loại nặng trong sản phẩm:

Giới hạn chỉ tiêu kim loại nặng đạt Quy chuẩn Việt Nam 8-2:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm. Ban



hành kèm theo Thông tư 15/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Bộ y tế.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quy định
1	Cadimi (Cd)	mg/l	≤ 1.0
2	Chì (Pb)	mg/l	≤ 2.0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/l	≤ 0.05
4	Asen (As) (Vô cơ)	mg/l	≤ 1.0

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung Yên, ngày 26 tháng 03 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ



**GIÁM ĐỐC
ĐỖ MINH PHÚC**

14-
TY
H
G M
RAN
3 YẾ